

Số: 48/2021/QĐ-UBND

An Giang, ngày 19 tháng 10 năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1167/TTr-STC ngày 27 tháng 8 năm 2021.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (số lượng, chủng loại) theo quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 8 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các nội dung khác liên quan đến tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng được thực hiện theo hướng dẫn tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật có liên quan.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang.

2. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

## **Điều 3. Nguyên tắc ban hành và áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng**

1. Việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phải đảm bảo đúng thẩm quyền được giao; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng, thiết kế xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, khả năng cân đối ngân sách và nguồn kinh phí được phép sử dụng của cơ quan, tổ chức, đơn vị; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quyết định của mình.

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị được trang bị máy móc, thiết bị chuyên dùng theo Quyết định này thực hiện quản lý, sử dụng theo tiêu chuẩn, định mức; tổ chức mua sắm theo phân cấp của Hội đồng nhân dân tỉnh, quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật về đấu thầu; tổ chức hạch toán và thực hiện công khai theo quy định.

## **Điều 4. Thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị**

1. Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng có giá mua từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, phương tiện vận chuyển là ca nô, xe mô tô: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

2. Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng có giá mua dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản:

a) Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện) ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị

chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện và cấp xã theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

3. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) tại đơn vị.

### **Điều 5. Quy định chuyển tiếp**

1. Trường hợp các dự án đầu tư, mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo Quyết định đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Trường hợp không thuộc quy định nêu tại khoản 1 Điều này thì thực hiện theo phân cấp thẩm quyền quy định tại Điều 3 Quyết định này.

### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2021 và thay thế Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trên địa bàn tỉnh An Giang và Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT TU, HĐND, UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch & các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Đài PTTH & Báo An Giang;
- Công thông tin điện tử tỉnh An Giang;
- Trung tâm công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Phước**